

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2893 /TCT-PCCS
V/v: Chi phí tiền lãi mua hàng
trả chậm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2006

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại thép không rỉ Sài Gòn
Đ/c: 52/5A ấp 1, Xuân Thời Sơn, Hóc Môn, TP.HCM

Trả lời công văn số 01-6/CV ngày 29/6/2006 của Công ty TNHH sản xuất thương mại thép không rỉ Sài Gòn về chi phí tiền lãi mua hàng trả chậm, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điểm 7 mục III Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp có quy định về chi phí hợp lý được trừ để tính thuế TNDN như sau: "Chi trả lãi tiền vay vốn sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của ngân hàng, các tổ chức tín dụng, các tổ chức kinh tế theo lãi suất thực tế căn cứ vào hợp đồng vay. Chi trả lãi tiền vay của các đối tượng khác theo lãi suất thực tế khi ký hợp đồng vay, nhưng tối đa không quá 1,2 lần mức lãi suất cho vay cùng thời điểm của ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch với cơ sở kinh doanh".

Điểm 4, điểm 5 mục IV Thông tư số 128/2003/TT-BTC (nêu trên) quy định về các khoản không được tính vào chi phí hợp lý như sau:

"4. Các khoản chi không có hóa đơn, chứng từ theo chế độ quy định hoặc chứng từ không hợp pháp.

5. Các khoản tiền phạt vi phạm giao thông, phạt vi phạm chế độ đăng ký kinh doanh, phạt vay nợ quá hạn, phạt vi phạm chế độ kế toán thống kê, phạt vi phạm hành chính về thuế và các khoản phạt khác".

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty TNHH SXTM Thép không rỉ Sài Gòn có khoản chi phí trả lãi do thanh toán chậm được ghi cụ thể trong hợp đồng mua bán hàng hóa, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định thì sẽ được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN. Trường hợp khoản trả lãi do thanh toán chậm này không được ghi trong hợp đồng mua bán hàng hóa, không có chứng từ hợp pháp thì không được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH sản xuất thương mại thép không rỉ Sài Gòn biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP.HCM;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương